



DOI:10.22144/ctujos.2024.479

## THIẾT KẾ CÂU HỎI ĐỌC HIỂU PHƯƠNG TIỆN GIAO TIẾP PHI NGÔN NGỮ TRONG VĂN BẢN ĐA PHƯƠNG THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CẦN ĐẠT CỦA CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN 2018

Phan Phước Nhiều\*

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

\*Tác giả liên hệ (Corresponding author): phuocnhiều24@gmail.com

### Thông tin chung (Article Information)

Nhận bài (Received): 05/06/2024

Sửa bài (Revised): 03/07/2024

Duyệt đăng (Accepted): 01/09/2024

**Title:** Designing reading comprehension questions on non-verbal communication methods in multimodal texts to meet the achievement requirements of the 2018 Literature curriculum

**Author(s):** Phan Phuoc Nhiều

**Affiliation(s):** Ho Chi Minh City University of Education, Viet Nam

### TÓM TẮT

Đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ được xem là một yêu cầu bắt buộc khi đọc các văn bản thông tin có kết hợp nhiều phương thức trình bày như hình ảnh, sơ đồ, bảng, ... mà chương trình Ngữ văn 2018 đặt ra. Căn cứ trên các yêu cầu cần đạt của chương trình Ngữ văn 2018 và đặc điểm của các câu hỏi đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong sách giáo khoa Ngữ văn 10, 11 hiện nay, các loại câu hỏi đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ được đề xuất trong bài viết để giúp học sinh đạt được các yêu cầu về kỹ năng đọc đối với văn bản thông tin, đáp ứng mục tiêu của chương trình. Khi thiết kế câu hỏi đọc hiểu về phương tiện phi ngôn ngữ, cần đảm bảo một số nguyên tắc nhất định, giáo viên cần chú ý đến sự kết nối giữa các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ với yêu cầu cần đạt về đọc hiểu nội dung của văn bản để đáp ứng tổng thể các yêu cầu mà chương trình Ngữ văn 2018 đặt ra.

**Từ khóa:** Câu hỏi đọc hiểu, kỹ năng đọc, phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ, văn bản đa phương thức

### ABSTRACT

Reading comprehension of non-verbal media is considered a mandatory requirement when reading various types of informational texts that combine multiple illustration methods such as images, diagrams, tables, etc., as set forth by the 2018 Literature Curriculum. Based on the attainment targets of the 2018 Literature Curriculum and the characteristics of the reading comprehension questions on non-verbal media in the current Literature textbooks for grades 10 and 11, this article focuses on proposing various types of reading comprehension questions to help students achieve the reading skill requirements for informational texts, meeting the objectives of the curriculum. When designing reading comprehension questions on non-verbal media, certain principles must be ensured. Teachers need to pay attention to the connection between the attainment targets for reading comprehension of non-verbal media and the attainment targets for understanding the content of the text to meet the requirements set by the 2018 Literature Curriculum.

**Keywords:** Non-verbal means of communication, multimodal texts, reading comprehension questions, reading skills

## 1. GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc đọc hiểu văn bản không chỉ dừng lại ở việc tiếp nhận và xử lý thông tin từ văn bản viết, mà còn mở rộng sang các loại văn bản đa phương thức (VBĐPT), nơi mà hình ảnh, âm thanh, video và các phương tiện (PT) phi ngôn ngữ khác đóng vai trò quan trọng. Do đó, việc hướng dẫn học sinh (HS) tìm hiểu về các PT phi ngôn ngữ là rất cần thiết.

Trước hết, đọc hiểu các PT phi ngôn ngữ trong văn bản thông tin (VBTT) là một yêu cầu bắt buộc trong chương trình (CT) Ngữ văn 2018. Ngoài văn bản văn học và văn bản nghị luận, chương trình còn đặt ra một số yêu cầu về đọc hiểu VBTT, bao gồm những VBTT có sự kết hợp giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ.

Các PT phi ngôn ngữ được sử dụng trong VBĐPT có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ PT ngôn ngữ thực hiện mục đích giao tiếp nhất định, việc giải mã và hiểu rõ các thông tin từ PT phi ngôn ngữ trong khi đọc cũng góp phần hỗ trợ người đọc tiếp nhận thông tin một cách hiệu quả.

Có thể thấy, việc nghiên cứu về các câu hỏi dạy học để giúp học sinh tiếp nhận các PT phi ngôn ngữ trong quá trình đọc hiểu VBTT là rất cần thiết. Khi tổ chức cho HS đọc hiểu các VBĐPT, giáo viên (GV) chú ý đến sự liên kết chặt chẽ giữa đọc hiểu nội dung từ kênh chữ và các yếu tố hình thức như PT phi ngôn ngữ một cách linh hoạt, đáp ứng yêu cầu cần đạt (YCCĐ) về đọc hiểu nội dung; đọc hiểu hình thức; liên hệ, so sánh, kết nối mà CT Ngữ văn 2018 đặt ra.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp nghiên cứu lý thuyết được sử dụng chủ yếu trong nghiên cứu. Thông qua việc phân tích, tổng hợp các kết quả nghiên cứu về dạy học đọc hiểu PT phi ngôn ngữ trong và ngoài nước; đồng thời tiến hành khảo sát các YCCĐ về tìm hiểu PT phi ngôn ngữ trong CT Ngữ văn 2018 và đặc điểm của các câu hỏi đọc hiểu trong sách giáo khoa (SGK) Ngữ văn lớp 10, 11, một số câu hỏi minh họa được thiết kế dựa trên một số nguyên tắc nhất định để hướng dẫn HS phát triển các kỹ năng đọc hiểu PT phi ngôn ngữ trong VBĐPT.

## 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

### 3.1. Văn bản đa phương thức

#### 3.1.1. Khái niệm

Trong bài viết này, khái niệm VBĐPT được làm rõ thông qua một số nghiên cứu tiêu biểu có liên quan đến việc dạy học đọc hiểu trong nhà trường.

Theo Chương trình Giáo dục Úc (The Australian curriculum), VBĐPT là kiểu văn bản “có sự kết hợp của ngôn ngữ với những hệ thống giao tiếp khác như văn bản in, hình ảnh, âm thanh và ngôn từ trong phim hay các phương tiện truyền thông và máy tính” (The Australian curriculum, 2013, p.136, as cited in Nguyen & Duong, 2020). Ngoài ra, trong Chương trình đánh giá HS quốc tế PISA do Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (Organization for Economic Cooperation and Development-OECD) quan niệm VBĐPT như một kiểu “văn bản không liên tục” về mặt hình thức bởi các đoạn văn liền mạch, nghĩa là văn bản có sự kết hợp của nhiều phương thức thể hiện hoặc nhiều loại kí hiệu khác nhau. Loại văn bản này bao gồm biểu đồ và đồ thị (charts and graphs); bảng biểu và ma trận (tables and matrices); sơ đồ (diagrams); bản đồ (maps); hình dạng (forms); thông tin tờ rơi (information sheets); tín hiệu và quảng cáo (calls and advertisements); chứng từ, hoá đơn (vouchers); và văn bằng, chứng chỉ (certificates) (OECD, 2013).

Ở Việt Nam, CT Ngữ văn 2018 cũng xác định rõ đặc điểm của VBĐPT như sau: “văn bản có sự phối hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện khác như kí hiệu, sơ đồ, biểu đồ, hình ảnh, âm thanh,…” (Ministry of Education and Training, 2018, p.88). Bên cạnh đó, trong “Dạy học đọc hiểu văn bản đa phương thức trong chương trình Ngữ văn Trung học cơ sở” có sự thống nhất với các khái niệm về VBĐPT ở trên, theo đó VBĐPT được chia thành 2 kiểu chính dựa trên định dạng của văn bản:

+ VBĐPT ở dạng in gồm những văn bản (VB) kết hợp kênh chữ và kênh hình tĩnh (tranh ảnh, sơ đồ, bảng biểu, biểu đồ, kí hiệu,...)

+ VB ĐPT ở dạng kỹ thuật số/ siêu văn bản gồm những VB kết hợp kênh chữ và kênh hình tĩnh/ động (email, blog, trang web, báo điện tử,...); VB kết hợp kênh chữ, kênh hình và kênh âm thanh (một clip quảng cáo, SGK điện tử,...) (Tran, 2021, p.36).

Như vậy, từ những ý kiến trên có thể thấy VBĐPT là kiểu VB được đặc trưng bởi sự kết hợp giữa nhiều phương thức biểu hiện khác nhau để thực hiện một hoặc một số chức năng giao tiếp nhất định, bao gồm ngôn ngữ và phi ngôn ngữ (các PT trực

quan, PT âm thanh, PT hiệu ứng chuyển động,...). Tùy thuộc vào các định dạng văn bản khác nhau mà người viết có thể sử dụng các PT giao tiếp phi ngôn ngữ phù hợp để hỗ trợ đáp ứng mục đích giao tiếp.

### 3.1.2. Vai trò của các PT phi ngôn ngữ trong văn bản đa phương thức

Trước hết, PT phi ngôn ngữ thường được sử dụng kết hợp với PT ngôn ngữ nhằm hỗ trợ thực hiện mục đích giao tiếp của VB. Miller (1988) đã chỉ ra một số lý do con người sử dụng PT phi ngôn ngữ trong giao tiếp; trong đó, tác giả cho rằng “từ ngữ có giới hạn của nó”, trong một số trường hợp, từ ngữ không thể diễn đạt nội dung muốn truyền đạt mà PT phi ngôn ngữ có thể thực hiện hiệu quả hơn (Miller, 1988, p.5). PT phi ngôn ngữ có thể được sử dụng để minh họa trực quan cho các thông tin đã được đề cập qua kênh chữ và/ hoặc nhằm bổ sung thêm các thông tin mang tính trực quan hoặc trừu tượng mà người viết không thể trình bày bằng chữ viết do giới hạn dung lượng của VB hoặc nội dung thông tin phức tạp. Khi đó, các PT phi ngôn ngữ có thể được sử dụng để hỗ trợ cho mục đích cung cấp thông tin, ví dụ: Sơ đồ có thể giúp người đọc có thể nắm bắt nhanh cấu trúc của sự vật, hiện tượng hoặc minh họa cho một quy trình, cấu trúc tổ chức,...; bảng biểu giúp trình bày dữ liệu một cách có tổ chức để hiển thị mối quan hệ của dữ liệu và cho phép người đọc có thể tra cứu thông tin dễ dàng, nhanh chóng;...

Bên cạnh đó, việc sử dụng kết hợp giữa PT phi ngôn ngữ và PT ngôn ngữ trong VB sẽ giúp cho hình thức của văn bản trở nên trực quan, sinh động hơn. Bên cạnh hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu,... một số PT phi ngôn ngữ tồn tại ở dạng các hiệu ứng chuyển động, màu sắc,... xuất hiện trong các VBTT dạng điện tử/ kỹ thuật số cũng nhằm minh họa một cách sinh động, làm nổi bật các nhan đề, đề mục, hình ảnh,... được sử dụng trong VB. Chính vì vậy, các tác giả khi tạo lập VBTT điện tử/ kỹ thuật số thường khai thác tối đa các PT phi ngôn ngữ với nhiều hình thức khác nhau, khiến cho VB trực quan, hấp dẫn hơn.

Cuối cùng, PT phi ngôn ngữ còn có vai trò quan trọng trong việc tác động đến nhận thức của người đọc về các thông tin được thể hiện trong VB. Đối với các hình ảnh trong VB, chúng có sự ảnh hưởng nhất định đến người đọc qua các thông tin và ý nghĩa được biểu đạt. Bởi “*hình ảnh không chỉ đại diện cho hiện thực vật chất mà còn là sự tương tác giữa các cá nhân với thực tế xã hội*”, nói cách khác chính là quan hệ giữa người xem và những gì được xem (Kress & Leeuwen, 1996). Trong tính chính thể của VB, các PT phi ngôn ngữ còn tác động đến nhận

thức của người đọc về chủ đề hoặc thông tin chính mà VBTT cung cấp. Ngoài ra, thông qua các PT phi ngôn ngữ mà VB sử dụng, tình cảm - cảm xúc của người đọc về vấn đề gợi ra từ VB ít nhiều có sự tác động mạnh mẽ. Ví dụ, một số hình ảnh mang sắc thái tiêu cực như hình ảnh miêu tả trẻ nhiễm chất độc màu da cam, động vật hoang dã bị giết hoặc săn bắn,... thường gợi cho người đọc các cảm xúc như sợ hãi, đồng cảm, lo lắng,... Từ đó, người đọc cũng có cơ hội điều chỉnh về nhận thức hoặc hành động của mình như rút ra các bài học, triết lí, kinh nghiệm sau khi đọc VB.

### 3.1.3. Một số chiến thuật đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản đa phương thức

Dạy đọc hiểu VB trong môn Ngữ văn luôn gắn với việc dạy các chiến thuật giúp HS biết cách đọc các VB khác nhau theo đặc trưng thể loại. Broek và Kremer (2000) đã định nghĩa chiến thuật đọc là “*các hoạt động tinh thần và hành vi mà mọi người sử dụng để tăng khả năng hiểu văn bản*” (as cited in Fealy, 2010). Mỗi chiến thuật có những ưu và nhược điểm riêng và tùy thuộc vào từng loại VB khác nhau mà chúng phát huy hiệu quả.

Yopp and Yopp (2006) trong *Primary Students & Informational Texts* đã đề xuất chiến thuật đọc dành cho các VBTT có sử dụng phong phú hình ảnh hoặc các PT phi ngôn ngữ khác, chiến thuật *Preview – Predict – Confirm* (PPC, tạm dịch *Xem trước – Dự đoán – Xác nhận*). Chiến thuật này chú trọng vào việc HS quan sát tổng thể các trang VB (có sự lưu ý đến các PT phi ngôn ngữ và dự đoán (chủ đề hoặc nội dung chính của VB), sau đó GV có nhiệm vụ tổng hợp, điều phối HS lí giải/ phân tích về dự đoán của mình. Cuối cùng HS đọc hoặc nghe lại đoạn văn/ toàn VB dự đoán và phân tích, kiểm chứng lại dự đoán ban đầu của mình. Chiến thuật này của Yopp được sử dụng ở giai đoạn trước khi đọc, có cơ sở từ vai trò của các PT phi ngôn ngữ trong việc thể hiện chủ đề và nội dung của VB. Ngoài ra, đặt câu hỏi cũng là một chiến thuật được sử dụng phổ biến và hiệu quả trong dạy học đọc hiểu nói chung và đọc hiểu VBTT nói riêng. Việc sử dụng câu hỏi trong quá trình đọc có thể được sử dụng cả giai đoạn trước khi đọc, trong khi đọc và sau khi đọc. Một số dạng câu hỏi có thể được sử dụng trong việc tìm hiểu các PT phi ngôn ngữ trong VBTT như câu hỏi đối ứng (REQUEST), câu hỏi – trả lời – phản hồi (QAR), đặt câu hỏi cho tác giả (QtA),...

Bên cạnh đó, Liu (2013) cũng đề xuất ba chiến thuật dành cho việc tìm hiểu các PT phi ngôn ngữ trong các VB ở dạng đa phương thức, gồm: *Meta-*

*interpretive Strategies (Chiến thuật siêu diễn giải), Perceptual Strategy (Chiến thuật tri giác), Analytical Strategy (Chiến thuật phân tích) và Sociocultural Strategy (Chiến thuật văn hóa xã hội).* Các chiến thuật này cần được thực hiện một cách lần lượt trong suốt quá trình đọc. Bắt đầu từ sự nhận thức về việc giải mã các hình thức PT phi ngôn ngữ trong VB; chú ý đến hình ảnh và cách thiết kế (ở mức khái quát) hoặc vị trí của hình ảnh trong VB; phân tích đặc điểm hình thức của hình ảnh và mối quan hệ giữa hình ảnh với VB; cuối cùng là xem xét ý nghĩa trong nền văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, việc thực hiện các chiến thuật này thực chất là việc sử dụng các câu hỏi để nhằm đạt được những mục đích trên.

**3.2. Yêu cầu cần đạt về các kỹ năng đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong CT Ngữ văn 2018**

Tương tự như văn bản văn học, việc dạy học đọc hiểu VBĐPT trong nhà trường cũng hướng đến rèn luyện cho HS những kỹ năng đọc nhất định như: kĩ

năng đọc lướt, đọc quét; kĩ năng dự đoán; kĩ năng liên hệ; kĩ năng theo dõi; kĩ năng suy luận; kĩ năng đánh giá;... Tuy nhiên, do sự khác biệt về hình thức thể loại nên đòi hỏi người đọc cần có những kĩ năng đọc đặc thù đối với các VBĐPT.

Khảo sát các YCCĐ về đọc hiểu PT phi ngôn ngữ trong CT Ngữ văn 2018, người viết nhận thấy mỗi YCCĐ đều nhằm phát triển một/một số kĩ năng đọc nhất định cho HS. Để đáp ứng các YCCĐ về đọc hiểu PT phi ngôn ngữ, GV có thể phát triển các kĩ năng đọc như kĩ năng nhận diện hình thức của VB, kĩ năng tìm hiểu thông tin từ PT phi ngôn ngữ, Kĩ năng phân tích, suy luận hiệu quả biểu đạt của PT phi ngôn ngữ,... (Bảng 1).

Ví dụ: Khi đọc hiểu VBTT lớp 9, HS cần được phát triển kĩ năng liên kết thông tin giữa PT phi ngôn ngữ và PT ngôn ngữ để đáp ứng YCCĐ : *Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong văn bản.*

**Bảng 1. Một số kĩ năng đọc hiểu PT phi ngôn ngữ dựa trên YCCĐ của CT Ngữ văn 2018**

<b>Kĩ năng đọc</b>	<b>Mô tả</b>
Kĩ năng nhận diện hình thức của các PT phi ngôn ngữ	- HS xác định được hình thức của các PT phi ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản là dạng hình ảnh, kí hiệu, sơ đồ, hay bảng,... để có thể định hướng cách đọc và diễn giải thông tin từ chúng. - Đối với hình ảnh, kí hiệu, biểu tượng trực quan: HS nhận diện và hiểu ý nghĩa cấu trúc của các ký hiệu, biểu tượng, màu sắc, các đối tượng trong hình ảnh và cách sắp xếp, bố trí các chi tiết để thể hiện thông tin; HS hiểu ý nghĩa văn hoá, xã hội của các biểu tượng, kí hiệu, hình ảnh,... trong ngữ cảnh của văn bản.
Kĩ năng đọc hiểu thông tin từ các PT phi ngôn ngữ	- Đối với sơ đồ, bảng, biểu đồ, đồ thị,...: HS biết cách tổng hợp thông tin từ nhiều yếu tố biểu đạt khác nhau: các kí hiệu, ghi chú, màu sắc, đường nét trên bản đồ; các số liệu trên đường biểu diễn của đồ thị; thông tin từ số liệu ở các hàng và cột trong một bảng...; rèn luyện khả năng diễn giải và trình bày lại thông tin một cách logic, mạch lạc.
Kĩ năng liên kết thông tin giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ	- HS nhận biết được sự kết hợp giữa ngôn ngữ và các PT giao tiếp phi ngôn ngữ (PT trực quan) để biểu đạt nội dung VB. - HS theo dõi, đối chiếu thông tin từ các PT phi ngôn ngữ với thông tin được truyền tải qua kênh chữ để nhận biết được thông tin chính của văn bản và xác định mục đích chính của người viết qua văn bản.
Kĩ năng tìm hiểu vai trò, hiệu quả biểu đạt của PT phi ngôn ngữ	- HS nhận biết và phân tích vai trò của các PT phi ngôn ngữ đối với: PT ngôn ngữ, đặc điểm hình thức của VB, nhận thức của người đọc về thông tin được thể hiện. - HS đánh giá hiệu quả của việc sử dụng PT phi ngôn ngữ để cung cấp thông tin trong VB; ưu điểm và hạn chế của việc lựa chọn sử dụng các hình thức khác nhau để cung cấp thông tin trong VB.

Căn cứ trên nội dung của các YCCĐ, có thể thấy việc phát triển kĩ năng đọc hiểu PT phi ngôn ngữ cho HS có sự kế thừa và phát triển từ cấp lớp dưới. Ví dụ:

- YCCĐ lớp 7: **Nhận biết được tác dụng biểu đạt** của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản in hoặc văn bản điện tử.

– YCCĐ lớp 8: **Đánh giá được hiệu quả biểu đạt** của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể.

Để đảm bảo tính chính thể của VB, các kỹ năng đọc hiểu PT phi ngôn ngữ cần được GV hình thành và phát triển cho HS trong sự tương quan với các yếu tố hình thức khác và cần kết hợp rèn luyện giữa các kỹ năng đọc hiểu nội dung, đọc hiểu hình thức; liên hệ, so sánh, kết nối. Ví dụ: Mặc dù kỹ năng tìm hiểu thông tin từ PT phi ngôn ngữ đã được hình thành qua các YCCĐ ở cấp tiểu học (lớp 2, lớp 3, lớp 4), tuy nhiên từ thực tế tìm hiểu các bộ SGK Ngữ văn 10 cho thấy các câu hỏi đọc hiểu yêu cầu học sinh đọc hiểu thông tin từ PT phi ngôn ngữ vẫn có vai trò đáng kể trong việc giúp HS hiểu được các thông tin chính và thông tin chi tiết trong VB, hỗ trợ đáp ứng các YCCĐ về đọc hiểu nội dung: *Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản.*

### 3.3. Câu hỏi trong dạy học đọc hiểu

#### 3.3.1. Khái niệm

Về nguồn gốc, sử dụng câu hỏi trong dạy học hiện nay xuất phát từ mô hình hỏi đáp Socrates (thời Hy Lạp cổ đại). Kỹ thuật này được tổ chức thông qua hình thức GV sẽ đặt ra các câu hỏi liên quan đến vấn đề học tập để giúp HS khai thác và tổng hợp kiến thức, câu trả lời sẽ hỗ trợ cho quá trình kết luận của GV và HS về nội dung học tập.

Sử dụng câu hỏi để hỗ trợ HS học tập là một trong số những kỹ thuật dạy học phổ biến và được sử dụng nhiều trong môi trường giáo dục hiện nay. Câu hỏi trong dạy học nói chung là các kiểu câu thuộc hình thức nghi vấn, nhằm yêu cầu HS tìm lời giải đáp cho một vấn đề có liên quan đến nội dung học tập.

Cũng theo mô hình hỏi đáp theo kiểu Socrates, GV cần thực hiện một số thao tác trong quá trình sử dụng câu hỏi, gồm:

- Thiết lập các câu hỏi quan trọng để khai thác ý và giúp định hướng cho cuộc hội thoại.
- Theo sát các ý kiến trả lời của học sinh.
- Đưa ra những câu hỏi thăm dò.
- Tóm tắt thường xuyên bằng cách ghi lại những điểm mấu chốt vừa được thảo luận.

– Thu hút càng nhiều HS tham gia thảo luận càng tốt.

– Để học sinh tự mình khám phá kiến thức qua những câu hỏi thăm dò mà GV nêu ra (Nguyen & Dang, 2023).

Câu hỏi trong dạy học đọc hiểu là các câu hỏi được sử dụng trong giờ dạy đọc hiểu ở phân môn Ngữ văn, có hình thức giống với các câu hỏi được sử dụng trong dạy học nói chung. Mức độ nhận thức của các câu hỏi này thường được phân loại theo thang Bloom's Taxonomy, bao gồm các cấp độ: nhớ, hiểu, áp dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo. Tuy thuộc vào những mục tiêu bài dạy mà GV có thể thiết kế các câu hỏi có nội dung, tính chất phù hợp. Nhìn chung, câu hỏi trong dạy học đọc hiểu có vai trò quan trọng trong việc khơi gợi hoặc kích hoạt kiến thức nền của HS liên quan đến VB; định hướng quá trình đọc (bao gồm giải mã thông tin từ kênh chữ, kênh hình ảnh, kí hiệu...; kiểm soát cách hiểu của bản thân về VB trong khi đọc) và khơi gợi những phản hồi của bản thân về đặc sắc nội dung và hình thức nghệ thuật của VB.

Trong dạy học đọc hiểu, câu hỏi thường yêu cầu HS thực hiện các hoạt động nhận thức từ đơn giản đến phức tạp trong quá trình đọc để hiểu VB sâu hơn, đồng thời đây cũng chính là công cụ hỗ trợ HS phát triển một số kỹ năng đọc nhất định, đáp ứng các YCCĐ của bài học.

#### 3.3.2. Đặc điểm câu hỏi đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong SGK Ngữ văn lớp 10 và lớp 11

Khảo sát các câu hỏi về PT phi ngôn ngữ trong cả 3 bộ SGK Ngữ văn lớp 10 và lớp 11, người viết nhận thấy tồn tại một số điểm nổi bật như sau:

Về vị trí câu hỏi trong tiến trình bài dạy đọc hiểu, cả 3 bộ SGK đều thiết kế ở giai đoạn trong khi đọc, ngoại trừ SGK Chân trời sáng tạo (CTST) và sau khi đọc. Tuy nhiên, ở phần Thực hành tiếng Việt, các bộ SGK có tăng cường rèn luyện kỹ năng đọc hiểu PT phi ngôn ngữ cho HS thông qua các câu hỏi và bài tập. Tuy nhiên, PT phi ngôn ngữ có vai trò quan trọng trong việc giúp người đọc nhận biết được chủ đề, thông tin chính,... của VB và kỹ năng nhận biết vai trò của PT phi ngôn ngữ có thể được hình thành ở giai đoạn chuẩn bị trước khi đọc bằng kỹ thuật đọc lướt, đọc quét. Đây có thể xem là một hạn chế mà cả 3 bộ SGK Ngữ văn vẫn chưa có sự quan tâm.

**Bảng 2. Vị trí của câu hỏi đọc hiểu PT phi ngôn ngữ trong SGK Ngữ văn lớp 10 và lớp 11**

Vị trí	KNNT		CTST		CD	
	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 10	Lớp 11
Trước khi đọc						
Trong khi đọc		x			x	x
Sau khi đọc	x	x	x	x	x	x
Thực hành tiếng Việt	x	x	x	x		

Nội dung các câu hỏi trong các SGK đều hướng đến việc phát triển một số kĩ năng đọc hiểu nhất định dựa trên YCCĐ của cấp lớp, trong đó 2 kĩ năng cơ bản có thể hỗ trợ cho phân tích, đánh giá được vai trò, hiệu quả biểu đạt của PT phi ngôn ngữ và xác định được thông tin chính của VB là *kĩ năng nhận diện hình thức của PT phi ngôn ngữ* và *kĩ năng đọc hiểu thông tin qua PT phi ngôn ngữ*.

Một trong những điểm tương đồng về cách thiết kế câu hỏi đọc hiểu PT phi ngôn ngữ trong cả 3 bộ SGK Ngữ văn là thường hỏi về các thông tin được biểu đạt từ PT phi ngôn ngữ. Một số câu hỏi có sự kế thừa và phát triển từ YCCĐ của cấp lớp dưới, ví dụ: Ở lớp 10, để đáp ứng YCCĐ: *Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa PT giao tiếp ngôn ngữ và các PT giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung một cách sinh động, hiệu quả*, SGK Ngữ văn 10 – bộ Kết nối tri thức (KNNT) thiết kế câu hỏi với các yêu cầu lần lượt gồm:

- Xác định thông tin được cung cấp qua PT phi ngôn ngữ. Ví dụ: Những thông tin gì được cung cấp qua hình ảnh?; Những phương tiện đó được trình bày như thế nào và biểu đạt thông tin gì?
- Phân tích mối quan hệ giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ. Ví dụ: Những PT phi ngôn ngữ và PT ngôn ngữ trong sơ đồ có quan hệ với nhau như thế nào?
- Nhận biết tác dụng của các PT phi ngôn ngữ. Ví dụ: Tác dụng của hình ảnh này là gì?; Những PT phi ngôn ngữ trong sơ đồ có tác dụng gì?

Điều đáng chú ý là, SGK Ngữ văn 10 – KNNT đã có sự tiếp nối, phát triển kĩ năng đánh giá hiệu quả biểu đạt của PT phi ngôn ngữ trong VBTT (YCCĐ đã hình thành ở lớp 8) thông qua câu hỏi: *Hãy đánh giá tính hiệu quả của việc đưa phương tiện phi ngôn ngữ vào văn bản*.

Ngược lại, câu hỏi trong SGK Ngữ văn 11 – bộ Cánh Diều (CD) vẫn chưa thể hiện rõ YCCĐ: Phân tích và đánh giá được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm PT phi ngôn ngữ) trong việc làm tăng hiệu quả biểu đạt của văn bản). Nội dung chính của câu hỏi trong SGK CD chủ yếu yêu cầu HS tìm hiểu thông tin từ các PT phi ngôn ngữ (Tranh minh hoạ

liên quan đến nội dung gì?). Đồng thời, số lượng câu hỏi về PT phi ngôn ngữ trong chủ đề bài học về VBTT của sách này rất ít (chỉ có 1 câu hỏi) và yêu cầu về đọc hiểu PT phi ngôn ngữ cũng không xuất hiện lại trong phần Thực hành tiếng Việt.

Câu hỏi đọc hiểu về PT phi ngôn ngữ trong các bộ SGK Ngữ văn cũng hướng đến phát triển kĩ năng nhận diện hình thức của từng loại PT phi ngôn ngữ trong VBTT. Mỗi loại PT phi ngôn ngữ khác nhau sẽ có tác dụng khác nhau trong việc cung cấp thông tin. Vì vậy, khi tìm hiểu về tác dụng của PT phi ngôn ngữ, câu hỏi về loại PT phi ngôn ngữ và các yếu tố hình thức của PT phi ngôn ngữ là rất cần thiết. Sau đây là ví dụ câu hỏi của SGK Ngữ văn 11 - CTST:

*Câu 2. Quan sát những phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản Sơn Đoòng - Thế giới chỉ có một, Đồ gốm gia dụng của người Việt và thực hiện các yêu cầu sau:*

- a. Xác định loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong các VB trên.
- b. Chỉ ra những điểm đáng lưu ý trong cách trình bày phương tiện ấy
- c. Nêu tác dụng của từng loại phương tiện trong mỗi văn bản. (Nguyen et al., 2023)

Về hình thức, câu hỏi đọc hiểu về PT phi ngôn ngữ trong SGK Ngữ văn CTST có tính gợi mở hơn so với các bộ SGK còn lại. Câu hỏi trong SGK Ngữ văn 11 – bộ KNNT thường tồn tại ở dạng câu lệnh nhằm mục đích yêu cầu và sử dụng các động từ bám sát với YCCĐ của CT Ngữ văn 2018, ví dụ:

- YCCĐ của CT Ngữ văn 2018: *Phân tích và đánh giá được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm PT phi ngôn ngữ) trong việc làm tăng hiệu quả biểu đạt của văn bản*.
- Câu hỏi trong SGK Ngữ văn 11 - bộ KNNT: *Đánh giá hiệu quả thông tin của sơ đồ được tác giả sử dụng; Phân tích tác dụng của phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản; Phân tích hiệu quả sử dụng phối hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản (đối chiếu với cách thể hiện thông tin của văn bản Trí thông minh nhân tạo)...* (Bui et al., 2023).

– Câu hỏi trong SGK Ngữ văn 11 - bộ CTST: *Cách sử dụng các yếu tố hình thức của văn bản này có gì đặc biệt? Nêu tác dụng của chúng đối với việc biểu đạt thông tin chính của văn bản; Các yếu tố hình thức của văn bản đã hỗ trợ như thế nào cho việc biểu đạt nội dung chính? Hãy lí giải* (Nguyen et al., 2023).

Như vậy, đặc điểm của hệ thống câu hỏi đọc hiểu trong SGK Ngữ văn 10, 11 của KNTT, CTST và CD là một trong những kinh nghiệm quan trọng để người viết có thể đề xuất hệ thống câu hỏi hướng dẫn HS đọc hiểu PT phi ngôn ngữ trong VBTT, đáp ứng YCCĐ của CT Ngữ văn 2018.

### 3.4. Đề xuất hệ thống câu hỏi hướng dẫn học sinh đọc hiểu các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn bản đa phương thức

#### 3.4.1. Nguyên tắc xây dựng hệ thống câu hỏi

Câu hỏi đọc hiểu là một trong số những công cụ hiệu quả để hướng dẫn HS thực hiện các thao tác tư duy trong đọc hiểu văn bản. Bên cạnh việc GV cần đa dạng hoá các mức độ nhận thức của câu hỏi từ thấp đến cao, khi thiết kế câu hỏi đọc hiểu các PT phi ngôn ngữ, cần tuân thủ một số nguyên tắc sau đây để đảm bảo giúp học sinh phát triển kỹ năng đọc hiểu một cách hiệu quả:

– Hình thức diễn đạt của câu hỏi cần rõ ràng và cụ thể, mang tính khơi gợi sự phân hồi của HS về hiệu quả PT phi ngôn ngữ trong VB. Câu hỏi phải được diễn đạt rõ ràng, cụ thể, tránh gây mơ hồ hoặc hiểu lầm cho học sinh và sử dụng ngôn ngữ phù hợp với trình độ và độ tuổi của học sinh.

– Câu hỏi phải đáp ứng được các YCCĐ về đọc hiểu hình thức của VBTT được quy định trong CT Ngữ văn 2018. Tuỳ thuộc vào YCCĐ về đọc hiểu PT phi ngôn ngữ của từng cấp lớp mà nội dung câu hỏi có thể hỏi về các phương diện sau: hình thức của PT phi ngôn ngữ; thông tin được thể hiện qua PT phi ngôn ngữ; sự kết hợp giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ trong việc cung cấp thông tin chính, thông tin chi tiết trong VB; hiệu quả của sự kết hợp giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ trong VB.

– Cần có sự kết hợp giữa câu hỏi đọc hiểu về PT phi ngôn ngữ với đọc hiểu nội dung của VBTT để nhận thấy rõ vai trò của các yếu tố hình thức (bao gồm PT phi ngôn ngữ) trong việc thể hiện nội dung của VB. Ví dụ: Ở lớp 5, GV có thể thiết kế loại câu hỏi giúp HS phát triển kỹ năng tìm hiểu thông tin từ PT phi ngôn ngữ và kỹ năng liên kết thông tin giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ trong VB để đáp ứng các YCCĐ sau:

+ YCCĐ về đọc hiểu nội dung: *Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu và các thông tin chính của VB.*

+ YCCĐ về đọc hiểu hình thức: *Nhận biết được vai trò của hình ảnh, kí hiệu hoặc số liệu trong việc thể hiện thông tin chính của VB.*

– Dựa trên sự phát triển của YCCĐ theo từng cấp học, GV thiết kế câu hỏi bám sát kỹ năng cần rèn luyện của cấp lớp. Tuy nhiên, GV cũng có thể kích hoạt kiến thức nền hoặc củng cố lại các kỹ năng có liên quan được hình thành ở cấp lớp dưới. Ví dụ: Để nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa PT ngôn ngữ và các PT phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung văn bản ở lớp 10, GV có thể hướng dẫn HS nhận biết được hình thức của PT phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB, đồng thời liên kết thông tin được cung cấp qua PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ để có thể nhận thấy rõ được sự kết hợp truyền tải thông tin giữa các phương tiện này trong VBTT.

#### 3.4.2. Các loại câu hỏi phát triển kỹ năng đọc hiểu phương tiện phi ngôn ngữ cho học sinh

##### a. Loại câu hỏi phát triển kỹ năng nhận diện hình thức của PT phi ngôn ngữ

Như đã trình bày ở trên, việc HS nhận diện được hình thức của PT phi ngôn ngữ sẽ giúp HS có phương pháp đọc hiểu thông tin từ PT phi ngôn ngữ sao cho phù hợp với từng dạng (hình ảnh, sơ đồ, bảng,...) khác nhau và nhận thức được vai trò của của từng dạng PT phi ngôn ngữ trong VB. Vì vậy, mức độ nhận thức của câu hỏi này chỉ ở mức nhận biết đơn giản, câu hỏi nhằm giúp HS đạt được các YCCĐ như:

– *Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thể hiện qua nhan đề, hình ảnh minh hoạ và chú thích hình ảnh (lớp 2).*

– *Nhận biết được thông tin qua hình ảnh, số liệu trong văn bản (lớp 3).*

– *Nhận biết được thông tin qua hình ảnh, số liệu trong văn bản (văn bản in hoặc văn bản điện tử) (lớp 4).*

– *Nhận biết được vai trò của hình ảnh, kí hiệu hoặc số liệu trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản (văn bản in hoặc văn bản điện tử). (Lớp 5)*

– *Nhận biết được vai trò của PT giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,...) (lớp 6).*

Câu hỏi ở dạng này cần tập trung vào việc yêu cầu HS xác định tên gọi của kiểu PT phi ngôn ngữ mà VB đã sử dụng và trình bày những dấu hiệu hay cơ sở để nhận diện được các PT đó. Dưới đây là một số câu hỏi được đề xuất:

**Bảng 3. Một số câu hỏi phát triển kỹ năng nhận diện hình thức của các PT phi ngôn ngữ**

Loại câu hỏi	Câu hỏi minh họa
Câu hỏi phát triển kỹ năng nhận diện hình thức của các PT phi ngôn ngữ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em hãy cho biết VB có sử dụng những PT phi ngôn ngữ nào?</li> <li>- Em hãy chỉ ra các PT phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB.</li> <li>- PT phi ngôn ngữ nào được sử dụng trong VB trên?</li> <li>- Em hãy xác định hình thức thể hiện của các PT phi ngôn ngữ trong VB... Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết được điều đó?</li> <li>- Đặc trưng hình thức của VBTT là thường sử dụng các PT phi ngôn ngữ hỗ trợ, em có thể tìm và chỉ ra các PT phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB... hay không? Nếu có, chúng tồn tại ở dạng nào?</li> </ul>
<p>b. Loại câu hỏi phát triển kỹ năng đọc hiểu thông tin từ các PT phi ngôn ngữ</p> <p>Loại câu hỏi này có thể hỗ trợ HS đạt được các YCCĐ về đọc hiểu hình thức như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thể hiện qua nhan đề, hình ảnh minh họa và chú thích hình ảnh (lớp 2).</li> <li>- Nhận biết được thông tin qua hình ảnh, số liệu trong văn bản (lớp 3).</li> <li>- Nhận biết được thông tin qua hình ảnh, số liệu trong văn bản (văn bản in hoặc văn bản điện tử) (lớp 4).</li> <li>- Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong văn bản (lớp 9).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung văn bản một cách sinh động, hiệu quả (lớp 10).</li> </ul> <p>Vấn đề đề hỏi ở đây bao gồm các thông tin từ khái quát đến chi tiết hơn như đặc điểm, ý nghĩa hay biểu hiện cụ thể của sự vật/ hiện tượng mà PT phi ngôn ngữ thể hiện. Bên cạnh đó, câu hỏi phải cung cấp các cơ sở nhằm hỗ trợ HS xác định được thông tin. Cơ sở để xác định có thể bao gồm các yếu tố thuộc về hình thức của PT phi ngôn ngữ như đối với hình ảnh: nhân vật, bối cảnh, màu sắc, kích thước/ tỉ lệ, ...; đối với sơ đồ/ bản đồ/ biểu đồ/...: chú thích, kí hiệu, hình dạng, màu sắc, bảng chú giải, trục ngang/ dọc, cột, đường biểu diễn, ...; đối với bảng số liệu: hàng ngang, hàng dọc, các tiêu chí, số liệu, ...</p>

**Bảng 4. Một số câu hỏi phát triển kỹ năng đọc hiểu thông tin từ các PT phi ngôn ngữ**

Loại câu hỏi	Câu hỏi minh họa
Câu hỏi phát triển kỹ năng đọc hiểu thông tin từ các PT phi ngôn ngữ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin chính được thể hiện qua hình ảnh/ sơ đồ/ bảng... là gì? Dựa vào đâu mà em nhận biết được điều đó?</li> <li>- Theo em, tác giả muốn truyền đạt thông tin gì đến người đọc qua hình ảnh/ sơ đồ/ bảng/... trên? Vì sao em cho rằng như vậy?</li> <li>- Sự vật/ hiện tượng gì được đề cập đến trong hình ảnh/ kí hiệu/ đồ họa... trên? Yếu tố nào giúp em xác định được điều đó?</li> <li>- Quan sát chi tiết... trong hình ảnh, chúng giúp em hiểu thêm điều gì về ...?</li> <li>- Nhân vật/ màu sắc/ đường nét/... trong hình ảnh hoặc cách tác giả sắp xếp các hình ảnh cho em hiểu thêm điều gì về...?</li> <li>- Điều gì được thể hiện nổi bật hơn (so với các yếu tố khác) trong hình ảnh? Tác giả muốn em chú ý thông tin gì?</li> <li>- Đặc điểm của... trong biểu đồ/ sơ đồ/ bản đồ... được thể hiện ra sao thông qua các cột (hoặc đường biểu diễn, số liệu)?</li> <li>- Nhìn vào các số liệu em có thể cho biết tỉ trọng/ tỉ lệ/ cơ cấu/ sự phát triển của... theo các đơn vị biểu diễn không?</li> <li>- Bảng chú giải (hoặc các hình dạng, đường nét, màu sắc...) cho em biết gì về...?</li> </ul>
<p>c. Loại câu hỏi phát triển kỹ năng liên kết thông tin giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ</p> <p>Loại câu hỏi này có thể hỗ trợ HS đạt được các YCCĐ về đọc hiểu hình thức như:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong văn bản (lớp 9).</li> </ul>



– Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung văn bản một cách sinh động, hiệu quả (lớp 10).

Ngoài ra, GV cũng có thể sử dụng loại câu hỏi này để hướng dẫn HS đọc hiểu về nội dung VB, đáp ứng các YCCĐ như:

– Trả lời được: Văn bản viết về cái gì và có những thông tin nào đáng chú ý? (lớp 3).

– Nhận biết được thông tin chính của VB (lớp 4, lớp 5).

– Nhận biết được thông tin cơ bản của VB (lớp 7).

– Nhận biết được mục đích của người viết (lớp 10).

Trong VBĐPT, PT phi ngôn ngữ thường có mối quan hệ mật thiết với PT ngôn ngữ trong việc truyền tải thông tin đến người đọc: PT phi ngôn ngữ minh họa một cách trực quan các thông tin được thể hiện qua kênh chữ hoặc bổ sung thêm thông tin mà kênh chữ không đề cập trước đó. Như vậy, việc thiết kế câu hỏi phải nhằm định hướng cho HS liên kết các thông tin được thể hiện giữa các phương tiện này để có thể kiểm soát cách hiểu của bản thân, từ đó hiểu rõ thông tin trong VB.

**Bảng 5. Một số câu hỏi phát triển kỹ năng liên kết thông tin giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ**

Loại câu hỏi	Câu hỏi minh họa
<p>Câu hỏi phát triển kỹ năng liên kết thông tin giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ</p>	<p>- Em nghĩ mình cần làm gì để nắm được các thông tin được truyền tải qua hình ảnh/ sơ đồ/ bảng, ... một cách đầy đủ?                      - Em hãy liên hệ với thông tin được thể hiện từ PT ngôn ngữ để kiểm chứng lại các thông tin mà em đã xác định được từ hình ảnh/ sơ đồ/ bảng ...                      - Câu/ đoạn văn nào trong VB góp phần thể hiện các thông tin mà hình ảnh/ sơ đồ/ bảng ... đã cung cấp?                      - Các thông tin được thể hiện từ hình ảnh/ sơ đồ/ bảng... có gì giống hoặc khác so với thông tin được thể hiện qua PT ngôn ngữ? Em hãy so sánh thông tin được thể hiện qua PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ đó.                      - Em hãy đối chiếu với các thông tin được thể hiện từ PT ngôn ngữ và điều chỉnh lại các thông tin mà em đã suy luận được từ PT phi ngôn ngữ sao cho phù hợp.                      - Từ các thông tin được thể hiện qua PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ, hãy cho biết nội dung chính của văn bản là gì?                      - Dựa vào thông tin từ các PT giao tiếp được sử dụng trong văn bản, mục đích chính của người viết được thể hiện qua VB... là gì?</p>
<p>d. Loại câu hỏi phát triển kỹ năng tìm hiểu về vai trò, hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ</p>	<p>giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung văn bản một cách sinh động, hiệu quả (lớp 10).</p>
<p>Loại câu hỏi này có thể hỗ trợ HS đạt được các YCCĐ về đọc hiểu hình thức như:</p>	<p>– Phân tích và đánh giá được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ) để làm tăng hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin (lớp 11).</p>
<p>– Nhận biết được vai trò của hình ảnh, kí hiệu hoặc số liệu trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản (văn bản in hoặc văn bản điện tử) (lớp 5).</p>	<p>– So sánh được hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin chỉ sử dụng ngôn ngữ và văn bản thông tin có kết hợp với các yếu tố phi ngôn ngữ (lớp 12).</p>
<p>– Nhận biết được vai trò của PT giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu, ...) (lớp 6).</p>	<p>Bên cạnh đó, GV cũng có thể sử dụng loại câu hỏi này để kết hợp hướng dẫn HS đọc hiểu về nội dung VB, đáp ứng các YCCĐ như:</p>
<p>– Nhận biết được tác dụng biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản in hoặc văn bản điện tử (lớp 7).</p>	<p>– Nhận biết được các chi tiết trong VB, chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết với thông tin cơ bản của VB (lớp 6).</p>
<p>– Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể (lớp 8).</p>	<p>– Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của VB (lớp 10, 11, 12).</p>
<p>– Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện</p>	

Tuỳ vào YCCĐ của cấp lớp mà có thể thiết kế câu hỏi xoay quanh 3 mức độ nhận thức bao gồm: nhận biết, phân tích và đánh giá.

*Đối với câu hỏi nhận biết và phân tích vai trò của PT phi ngôn ngữ:* Nội dung chính của câu hỏi có thể hỏi về vai trò của PT phi ngôn ngữ đối với PT ngôn ngữ; hình thức của VB và sự tác động nhận thức, tâm lí của người đọc về nội dung của VB.

*Đối với câu hỏi đánh giá hiệu quả biểu đạt của PT phi ngôn ngữ:* Vấn đề đề hỏi là những nhận xét, phản hồi của HS về hiệu quả của việc sử dụng PT

phi ngôn ngữ để minh họa các thông tin trực quan hoặc trừu tượng, những ưu điểm và hạn chế của việc lựa chọn sử dụng các hình thức khác nhau để cung cấp thông tin, liên hệ với những văn khác khác đã đọc để đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng PT phi ngôn ngữ để cung cấp thông tin. Để phát triển kĩ năng đánh giá vai trò của PT phi ngôn ngữ cho HS, GV cũng có thể thiết kế dạng câu hỏi yêu cầu HS so sánh VBTT chỉ sử dụng ngôn ngữ và VBTT có sử dụng kết hợp các PT phi ngôn ngữ để từ đó nhận thức được vai trò của chúng trong VB

**Bảng 6. Một số câu hỏi phát triển kĩ năng tìm hiểu vai trò, hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ trong VBTT**

Loại câu hỏi	Câu hỏi minh họa
Câu hỏi phát triển kĩ năng tìm hiểu vai trò, hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ	- Hình ảnh/ sơ đồ/ bảng... đã hỗ trợ PT ngôn ngữ như thế nào trong việc biểu đạt thông tin chính của VB?
	- Tác giả đã kết hợp các phương tiện giao tiếp nào để cung cấp thông tin về... qua VB? Trong đó, PT phi ngôn ngữ đã mang lại những hiệu quả ra sao?
	- Theo em, các hình ảnh/sơ đồ/bảng... được sử dụng có thể hỗ trợ người đọc hiểu/ hình dung các thông tin về... hiệu quả như thế nào? Hãy chứng minh điều đó.
	- Tại sao tác giả lựa chọn sử dụng hình ảnh/ sơ đồ/ bảng... để thể hiện thông tin về...? Từ đó, hãy rút ra vai trò của các phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản.
	- Các PT phi ngôn ngữ như bảng, số liệu, cách sắp xếp các hình ảnh, ... trong văn bản có ảnh hưởng như thế nào đến nhận thức của người đọc về vấn đề...?
	- Các PT phi ngôn ngữ được tác giả sử dụng có giúp em hình dung rõ hơn về...? Vì sao?
	- Em đánh giá như thế nào về tính hiệu quả khi tác giả sử dụng kết hợp các PT phi ngôn ngữ để minh họa/ cung cấp thông tin?
	- Theo em, tác giả sử dụng (sắp xếp, trình bày, chú thích,...) hình ảnh/ sơ đồ/ bảng biểu... như vậy đã hợp lí chưa? Em có giải pháp gì để việc sử dụng PT phi ngôn ngữ trở nên hiệu quả hơn?
	- Các hình ảnh/ sơ đồ/ bảng... trong văn bản gợi cho em nhớ đến văn bản nào khác đã đọc? Xét về tính hiệu quả của PT phi ngôn ngữ trong hai VB có gì giống và khác nhau?

**4. KẾT LUẬN**

Dựa trên những nghiên cứu trong và ngoài nước về dạy học đọc hiểu các VBĐPT có sử dụng kết hợp giữa PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ, bài viết đã trình bày được một số cơ sở khoa học làm nền tảng cho việc thiết kế câu hỏi đọc hiểu PT phi ngôn ngữ trong VBĐPT (trong CT Ngữ văn 2018 chủ yếu là loại VBTT). Quá trình nghiên cứu cho thấy việc hướng dẫn HS tìm hiểu các PT phi ngôn ngữ trong các VBTT là rất cần thiết, góp phần đáng kể trong việc giúp HS đọc hiểu dựa trên các yếu tố đặc trưng của thể loại.

Đồng thời, việc đọc hiểu PT phi ngôn ngữ hay bất cứ yếu tố hình thức nào của VBTT cũng cần được kết hợp với đọc hiểu về nội dung để đáp ứng được các YCCĐ về đọc hiểu nội dung; đọc hiểu hình thức; liên hệ, so sánh, kết nối mà CT Ngữ văn 2018 đặt ra.

Khi thiết kế câu hỏi đọc hiểu về các PT phi ngôn ngữ trong VBTT cho HS, GV cần hình thành cho HS một số kĩ năng đọc dựa trên YCCĐ của CT Ngữ văn 2018. Với hệ thống câu hỏi minh họa mà bài viết đề xuất, mong rằng GV có thể áp dụng một cách hiệu quả vào thực tiễn dạy học đọc hiểu đối với các VBTT có sử dụng kết hợp PT ngôn ngữ và PT phi ngôn ngữ.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO (REFERENCES)

- Bui, H. M., Phan, D. H., Tran, H. N., Dang, L., Tran, M. H., Ha, M. V., Nguyen, M. T. N., Nguyen, N. T., Do, P. H., & Nguyen, V. T. H. (2023). *Literature 11, volume one, Connecting knowledge with life*. Vietnam Education Publishing (in Vietnamese).
- Fealy, E. M. (2010). *Explicit Instruction of Graphic Organizers as an Informational Text Reading Comprehension Strategy: Third-grade student' strategies and perceptions* (A Dissertation). Fordham University.
- Kress, G., & Leeuwen, T. (1996). *Reading images: The grammar of visual design*. Routledge.
- Liu, J. (2013). Visual Images Interpretive Strategies in Multimodal Texts. *Journal of Language Teaching and Research*, 4(6), 1259-1263. <https://doi.org/10.4304/jltr.4.6.1259-1263>
- Miller, P. W. (1988). *Nonverbal Communication, Third Edition, what research says to the Teacher*. National Education Association.
- Ministry of Education and Training. (2018). *Literature subject program* (Issued with Circular No. 32/2018/TT-BGDĐT dated December 26, 2018, of the Minister of Education and Training) (in Vietnamese). <https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBDT/Attachments/1582/1-mon-ngu-van-gdtx-cap-thpt-sua-ngay-2532022-final.pdf>
- Nguyen, A. Q., & Dang, H. T. K. (2023). The Socratic Model: An Effective Questioning Method in Teaching. *Educational Equipment Magazine*, 284(1), 33-35 (in Vietnamese).
- Nguyen, N. T. H., & Duong, H. T. H. (2020). *Text reading teaching method textbook*. Can Tho University Publishing (in Vietnamese).
- Nguyen, T. T., Nguyen, B. T. N., Tran, D. L., Phan, H. T., Duong, H. T. H., Tang, M. T. T., Nguyen, N. T. H., Nguyen, T. T. N., Dinh, V. P. C., & Phan, V. T. (2023). *Literature 11, volume one, Creative Horizons*. Vietnam Education Publishing (in Vietnamese).
- Organization for Economic Cooperation and Development. (2003). *The PISA 2003 Assessment Framework: Mathematics, Reading, Science and Problem solving knowledge and skills*. [https://read.oecd-ilibrary.org/education/the-pisa-2003-assessment-framework\\_9789264101739-en](https://read.oecd-ilibrary.org/education/the-pisa-2003-assessment-framework_9789264101739-en)
- Serafini, F. (2011). Expanding Perspectives for Comprehending Visual Images in Multimodal Texts. *Journal of Adolescent & Adult Literacy*, 54(5), 342-350. DOI: <https://doi.org/10.1598/JAAL.54.5.4>
- Tran, N. T. (2021). *Teaching reading comprehension of multimodal texts in the secondary school literature program* (PhD thesis). Vietnam Institute of Educational Sciences (In Vietnamese).
- Yopp, H. K., & Yopp, R. H. (2006). Primary Students & Informational Texts. *Science and Children Washington*, 44(3), 22-25.